

Tóm lược Bộ Bản Duyên (Phần 11) - Tinh tấn độ vô cực

ISSN: 2734-9195 10:28 16/09/2026

Người có tinh tấn biến đổi mình tin thành điều mình sống, biến đổi mình nguyện thành điều mình thực hành, và từng bước làm cho con đường hướng đến giác ngộ trở thành một sự nghiệp lâu dài, bền vững.

Tuyển tập các kinh về Lục độ – Độ thứ tư: Tinh tấn độ vô cực.

Trong độ này có 19 bài kinh được liệt kê, dung lượng là quá lớn, vì vậy ở đây Tạp chí xin phép chỉ liệt kê các bản kinh đại diện tiêu biểu.

Tinh tấn độ vô cực là thế nào?

Tinh là luôn luôn để tâm nhớ nghĩ đạo nhiệm mầu, tấn là không biếng nhác, đi đứng nằm ngồi thường trụ trong chính niệm. Mắt dường như thường thấy hình tượng chư Phật hóa hiện đứng trước mặt mình, tai thường nghe lời răn dạy tốt đẹp của bậc Chính chân, mũi thường ngửi mùi hương đạo, miệng luôn nói lời đạo, tay luôn cung phụng việc đạo, chân bước đi trong nhà đạo, giữ tâm chính niệm trong từng hơi thở. Bồ-tát thương xót chúng sinh đắm chìm mãi trong bể khổ, trôi lăn giữa dòng sinh tử, đau khổ chất chồng không phương cứu thoát. Bồ-tát lo cho chúng sinh giống như người con chí hiếu để tang cha mẹ.

Nếu như phía trước con đường cứu độ chúng sinh có những nạn nước sôi, lửa bỏng, đao kiếm, độc hại thì Bồ-tát cũng hoan hỷ cứu khổ nạn cho chúng sinh; ý chí chiến thắng sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp để đạt đến Phật quả.

1. Tiền thân người phàm

Thuở xưa, Bồ-tát làm một phàm phu, thường được nghe danh hiệu, tướng hảo, đạo lực và công đức cao vời của Phật. Chư thiên đồng tôn kính đức Phật, người tu tập có phẩm hạnh cao thì các khổ đau đều diệt hết. Bồ-tát thường nghĩ đến Phật mà lệ luôn tuôn trào, nói: "Nếu ta được đọc tụng kinh điển của đấng Đạo sư, tu tập theo cho đến khi thành Phật thì có thể giúp cho chúng sinh giảm đi

bệnh khổ và quay về với chân tâm tịch tịnh." Nhưng sau khi đức Phật nhập diệt, không có chúng Tỳ-kheo nên chúng sinh không còn cơ hội được nghe Chánh pháp.

Bấy giờ, ở nước láng giềng có một người bầm tính tham lam tàn bạo. Thấy Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh, gã kia nói:

- Ta biết một bài kinh nói về ba điều răn dạy của đức Phật. Ông có muốn nghe không?

Nghe người kia nói thế, Bồ-tát vui mừng khôn xiết cúi đầu đánh lễ sát chân ông ta, quỳ xuống cầu xin chỉ dạy. Người kia bảo: Đây là giáo pháp cốt tủy của bậc Vô Thượng, Chính Chân, Tối Chính Giác, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư mà ông lại muốn nghe suông ư? Đâu có lý như thế!

Bồ-tát hỏi:

- Xin ngài bảo cho cách thức cầu pháp phải làm thế nào?

- Ông phải chí thành lấy kim châm vào từng lỗ chân lông, máu chảy khắp thân, đau đớn mà lòng không hối hận thì mới có thể nghe được giáo pháp tôn quý.

- Nghe được giáo pháp của Phật, dù có chết tôi cũng vui lòng, huống nữa là chỉ châm kim vào thân thể mà mạng sống vẫn còn.

Bồ-tát liền dùng kim châm vào thân thể, máu chảy thành dòng. Bồ-tát vui mừng vì sắp được nghe pháp, liền đắc thiền định nên không thấy đau đớn. Thấy được ý chí dũng mãnh của Bồ-tát, Thiên Đế-thích vô cùng thương xót, liền hóa hiện mỗi một lỗ chân lông của Bồ-tát đều có một mũi kim. Thấy ý chí cao cả của Bồ-tát, người kia liền truyền giáo pháp cho ngài: "Giữ miệng, nhiếp ý, giữ thân không tạo ác, trừ được ba nghiệp ác này thì ông sẽ đạt được con đường tắt của bậc Thánh hiền. Đây chính là giới chân chính của đức Như Lai, Vô Sở Trước, Chính Chân, Tối Chính Giác đã nói." Nghe lời răn dạy xong, Bồ-tát vui mừng cúi đầu đánh lễ, khi quay nhìn thì kim châm trên thân thể bỗng nhiên không thấy nữa. Nét mặt ngài rạng rỡ, khí lực dồi dào hơn trước. Trời, rồng, quỷ, thần, ai nấy đều vui mừng tán thán ngài.

Từ đó, ngài quyết tâm tinh tấn trau dồi đức hạnh ngày càng cao và ngài đã tu tập tương tục như thế cho đến khi thành Phật cứu độ chúng sinh.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Người truyền bài kinh cho Bồ-tát thuở xưa, nay là Điều-đạt.

Tuy trước đây Điều-đạt biết được bài kinh của Phật nhưng không hiểu rõ, giống như kẻ mù cầm ngọn đuốc sáng mà không thấy được thì không có ích gì cho bản thân.

Bồ-tát quyết tâm tu tập tinh tấn độ vô cực như vậy.

2. Tiền thân vượn chúa

Thuở xưa, Bồ-tát làm vượn chúa, thường dẫn năm trăm con vượn đi chơi. Lúc ấy, thời tiết ở vùng đó bị nắng hạn, trái cây khan hiếm. Kinh đô của nhà vua chỉ cách một con sông nhỏ, cho nên vượn chúa dẫn đàn vượn vào vườn của nhà vua ăn trái. Quan giữ vườn tâu vua, vua dặn bí mật bao vây bắt hết đàn để chúng chạy thoát. Biết cả đàn bị mắc lưới, vượn chúa đau lòng than thở: "Ta là đầu đàn, họa phước của cả đàn do ta gây ra. Hôm nay vì tham ăn trái để nuôi mạng sống mà ta đã gây ra họa cho cả đàn." Nói rồi, vượn chúa bảo đàn vượn chia nhau đi tìm dây. Đàn vượn tìm dây đem về, cùng nhau nối lại thành một sợi dài. Vượn chúa đem một đầu dây buộc vào nhánh cây lớn, đầu dây còn lại nó buộc vào eo mình, rồi leo lên cây cao, phóng qua năm cành cây bên kia suối. Do dây ngắn, vượn phải duỗi người ra mới đủ, rồi ra lệnh cho đàn vượn: "Các người hãy mau bám vào dây mà đi qua!" Khi đàn vượn đi qua hết, hai nách vượn chúa rã rời. Nó buông tay rơi xuống bên bờ suối sâu, chết đi sống lại.

Sáng hôm sau, nhà vua tuần hành đến thượng uyển, bắt được vượn chúa. Vượn chúa biết nói tiếng người nên khấn đầu trình bày:

- Loài dã thú tham sống, nương nhờ ân quốc gia, gặp lúc trời hạn hán, trái cây khan hiếm nên mới xâm phạm vườn của vua. Lỗi lầm này do tôi, xin hãy tha cho những con vượn khác! Tôi xin đem thân nhỏ bé đầy thương tích này nộp cho quan đầu bếp làm món ăn ngon cho vua!

Nhà vua cảm kích nói:

- Chúa của loài dã thú mà còn có lòng nhân từ bao la của bậc Thánh hiền xưa, dám hy sinh thân mình để cứu đồng loại. Ta là vua loài người mà không thể sánh bằng.

Nhà vua cảm động rơi nước mắt, bảo người mở dây cho vượn, đỡ nó ngồi xuống đất, rồi ban sắc lệnh cho phép loài vượn mặc tình ăn tất cả thức ăn trên khắp đất nước, nếu kẻ nào xâm phạm đến loài vượn thì xử tội đồng với giặc. Khi trở về hoàng cung, nhà vua kể cho hoàng hậu nghe lòng nhân từ của vượn chúa:

- Đức hạnh của bậc Hiền xưa cũng chưa bằng con vượn này. Lòng nhân của ta nhỏ bé như sợi tơ sợi tóc, còn lòng nhân của vượn chúa thì lớn hơn cả núi Côn

Luân.

Hoàng hậu nói:

- Lành thay! Hiếm có loài thú như thế. Bệ hạ nên ban lệnh cho phép chúng tự do kiếm ăn và đừng để ai hại chúng.

Nhà vua nói:

- Trẫm đã ban lệnh rồi.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Vườn chúa nay là Ta, quốc vương nay là A-nan, năm trăm con vườn kia nay là năm trăm vị Tỳ-kheo.

Bồ-tát quyết tâm tu tập tinh tấn độ vô cực như vậy.



Ảnh minh họa thiết kế bởi AI - Tạp chí nghiên cứu Phật học

3. Tiền thân Nai chúa

Thuở xưa, Bồ-tát làm thân nai chúa, sức mạnh vô song, lòng nhân ái trùm khắp, cả đàn nai đều ngưỡng mộ, nghe lời. Một hôm, chúng dạo chơi gần vườn của vua, quan giữ vườn tâu vua. Vua dẫn mọi người vây lưới bắt chúng. Nai chúa biết được, cúi đầu rơi lệ nói: "Các người gặp nạn nay đều do lỗi của ta. Ta sẽ hy sinh thân mình để cứu các người." Nai chúa liền đến gần mép lưới, quỳ hai chân trước xuống và bảo: "Các người hãy leo lên thân ta, nhảy ra ngoài để được toàn mạng!" Đàn nai làm theo lời nai chúa nên đều được thoát nạn. Thân nai chúa trải trụa, máu chảy thành dòng, ngã quỵ xuống đất ngất đi, đau đớn không thể

tả. Đàn nai kêu khóc, ngậm ngùi không nở đi. Thấy nai chúa thân thể đầy thương tích, máu tuôn đỏ đất mà không thấy đàn nai đâu, vua hỏi:

- Vì sao ngươi ra nông nỗi này?

Nai chúa thưa:

- Kể đầu đàn mà không trong sạch, thọ thân dã thú nhưng vì muốn tìm cỏ ngon để bảo toàn mạng sống nhỏ bé nên mới xâm phạm vào lãnh thổ của vua, tội thật rất nặng. Nay thịt phần thân tuy tan nát nhưng hai chân và các bộ phận vẫn nguyên vẹn, xin hiến dâng cho quan đầu bếp làm bữa ăn đãi cả triều!

Nhà vua hỏi:

- Nguyên do gì mà ngươi phải chịu khổ đến thế này?

Nai chúa trình bày rõ sự việc. Nghe thế, nhà vua động lòng rơi lệ bảo:

- Ngươi là súc sinh mà có lòng nhân từ bao trùm cả đất trời, hy sinh thân mình để cứu cả đàn. Ta là vua loài người, lẽ nào lại thích sát hại loài yếu đuối ư?

Sau đó, nhà vua liền ban sắc lệnh cho toàn dân trong nước từ nay không được săn bắn và ăn thịt nai. Vua cho người cắt lưới, đỡ nai chúa nằm xuống chỗ đất bằng. Đàn nai nhìn thấy nai chúa bị thương như thế, đều ngửa mặt lên trời kêu khóc, đến liếm vào vết thương của nai chúa rồi chia nhau đi tìm thuốc.

Chúng thay nhau nhai lá thuốc đắp vào vết thương cho nai chúa. Thấy vậy, vua gạt lệ nói: "Vua dùng tình thương con để nuôi dưỡng dân, dân dùng ân đức của cha mẹ mà kính yêu vua, đạo làm vua mà có thể bắt nhân ư?"

Từ đó về sau, vua từ bỏ việc sát hại, tôn sùng lòng nhân từ, được trời phù hộ nên nước giàu dân mạnh, khắp nơi đều ca ngợi vua nhân từ, dân chúng đến nương tựa như nước chảy về biển cả.

Đức Phật bảo Thu Lộ Tử:

- Nai chúa nay là Ta, năm trăm con nai nay là năm trăm vị Tỳ-kheo, vua cõi người nay là A-nan, Bồ-tát quyết tâm tu tập tinh tấn độ vô cực như vậy.

4. Tiền thân Nai chúa Tu - Phàm

Thuở xưa, Bồ-tát làm nai chúa tên là Tu-phàm, có bộ lông chín màu, trên thế gian hiếm thấy. Một hôm, nai chúa đang dạo chơi bên sông, thấy có người đuổi nước kêu cứu. Nai chúa thương xót, nghĩ: "Mạng người khó được, sao để người

kia phải chết? Ta hãy lao mình vào chỗ nguy hiểm để cứu người." Nghĩ thế, nai chúa liền nhảy xuống nước, bảo người kia: "Người chớ sợ hãi, hãy níu vào sừng, cuỗi lên lưng ta thì ta sẽ cứu được người!" Người kia làm theo lời chỉ dẫn của nai. Nai cứu người xong thì mệt lả, muốn tắt cả hơi. Người kia được cứu sống thì rất vui mừng, liền đi quanh nai ba vòng, cúi đầu nói:

- Thân người khó được, mạng sống quý trọng, vậy mà người đã lao vào chỗ nguy hiểm để cứu mạng sống quý trọng của ta, ân này sánh bằng trời đất, trọn đời chẳng quên, xin được làm tôi tớ để cung cấp những thứ cần dùng!

Nai chúa dặn:

Người hãy đi đi! Đừng vì ta mà liên lụy cả đời. Nếu có ai tìm ta thì người chớ nói đã gặp ta.

Kẻ đuổi nước hứa trọn đời không dám trái lời.

Bấy giờ có vị quốc vương tên Nhân Quang, bẩm tính hiền hòa, lấy nhân từ chăm sóc muôn dân. Một hôm, Hoàng hậu Hòa Trí mộng thấy một con nai chúa có bộ lông chín màu rực rỡ, sừng cong vút. Tỉnh giấc, hoàng hậu kể lại giấc mộng cho vua nghe và tâu với vua: "Thiếp muốn lấy da nai làm áo, lấy sừng nai làm khuyên tai. Nếu Bệ hạ không bắt được nai kia thì chắc thiếp sẽ chết." Nhà vua liền đồng ý. Sáng sớm hôm sau, vua diễn tả cho quần thần nghe hình dáng của con nai và truyền lệnh chiêu mộ mọi người, nếu ai bắt được nai sẽ ban thưởng cho một huyện, một bát bằng vàng đựng đầy lúa bạc, một bát bằng bạc đựng đầy lúa vàng. Lệnh chiêu mộ người truyền đi khắp nơi, gã chết đuổi nghe được thì rất vui mừng: "Ta sẽ được một huyện và vàng bạc đầy bát, trọn đời sung sướng. Con nai kia tự tìm đến cái chết, có gì mà ta phải do dự!" Nghĩ thế, gã ta liền đến cung vua, tâu rõ ngọn nguồn. Trong chớp mắt, mặt gã ta nổi đầy ghẻ lác, miệng bốc mùi hôi. Gã lại nói: "Con nai này có tính linh, vua hãy cho nhiều người đi mới bắt được nó." Nhà vua liền dẫn binh vượt qua sông tìm nai. Nai chúa có kết bạn thân với một con quạ. Lúc đó, nai đang nằm ngủ say không hay biết nhà vua đến. Quạ đến gọi: "Này bạn! Nhà vua đang đến bắt bạn" nhưng nai vẫn ngủ say không nghe. Quạ mổ vào tai nai và gào lên: "Vua đến giết bạn đây!" Nai giật mình choàng tỉnh, thấy nhà vua giương cung hướng về phía mình nên vội chạy nhanh đến quỳ trước vua, khấu đầu thưa:

- Xin Đại vương hãy chậm giây lát, cho tôi bày tỏ đôi lời!

Thấy nai như vậy, nhà vua liền ra lệnh ngừng bắn tên. Nai nói:

- Bệ hạ yêu quý hoàng hậu mà nhọc thân đến vây bắt tôi, tôi quyết không trốn thoát. Nhưng ở tận chốn thâm cung, làm sao Bệ hạ biết nơi ở của loài nhỏ bé

này?

Nhà vua chỉ tay nói:

- Kẻ bệnh hủi kia nói cho ta biết.

Nai kể:

- Hôm nọ, tôi tìm cỏ non để ăn, từ xa thấy có người sắp chết đuối kêu trời cầu cứu. Tôi thương kẻ cùng đường, liều mình lao vào chỗ nguy hiểm cứu hân.

Người ấy lên bờ, vui mừng cúi đầu nói: "Mạng tôi sắp chết, được người cứu cho, xin trọn đời làm tôi tớ để dâng nước cỏ!" Tôi dặn hân: "Người hãy tự do đi đi, cẩn thận đừng nói với ai là ta ở đây!"

Nai chúa nói tiếp:

- Thà vớt cỏ cây trôi sông chứ không vớt người vong ân bội nghĩa. Lỗi lầm của kẻ cướp của giết chủ còn có thể tha, chứ kẻ thọ ân mà phản phúc thì tội ác khó mà nói hết.

Vua kinh ngạc nói:

- Đây là loài súc sinh gì mà có lòng thương rộng lớn, lao mình xuống sông cứu người không sợ nguy hiểm, người chắc là trời!

Vua hết lời khen ngợi ân đức của nai rồi ra lệnh khắp trong cả nước: "Từ nay về sau, để cho loài nai mặc tình ăn uống đi lại. Người nào dám xâm phạm đến loài nai thì tội đều đáng chết." Vua thả nai đi rồi kéo quân về. Nghe tin, hoàng hậu tức giận vỡ tim mà chết, đọa vào địa ngục. Nghe vua lập chí tôn sùng nhân đức, Thiên Đế-thích hết lời khen việc làm của vua rồi liền hóa ra rất nhiều nai đi tràn lan khắp trong nước, ăn hết lúa mạ trên đồng để xem xét ý vua. Dân chúng kiện tụng, vua nói: "Hung bạo lừa dối để giữ nước, không bằng thà mất thân mà giữ chữ tín." Đế-thích khen ngợi vua là người thật lòng giữ chữ tín rồi bèn đuổi nai đi. Từ đó, lúa thóc trong nước bỗng nhiên nhiều lên cả nghìn lần, độc hại tiêu tan, họa hoạn không còn.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Nai chúa thuở ấy nay là Ta, quạ nay là A-nan, vua người nay là Thu Lộ Tử, người chết chìm nay là Điều-đạt, vợ vua nay là vợ của Điều-đạt.

Bồ-tát quyết tâm tu tập tinh tấn độ vô cực như vậy.

5. Tiên thân ngựa chúa Khu - đa

Thuở xưa, Bồ-tát làm ngựa chúa tên là Khu-đa, thường ở bờ biển để cứu người chết đuối. Lúc ấy, bờ biển kia có rất nhiều yêu nữ tham dâm. Nếu thấy vị lái buôn nào đến, bọn chúng liền hóa ra thành quách, nhà ở, ruộng vườn, ca nhạc, ăn uống, đồng thời chúng biến thành những cô gái đẹp, nhan sắc lộng lẫy, mời mọc lái buôn cùng uống rượu, ca hát vui chơi. Quý làm mê hoặc người nên ai cũng ở lại kết duyên vợ chồng với chúng. Trải qua một năm, những yêu nữ tham dâm nhàm chán người cũ, bèn sát hại, ăn thịt. Có con ngựa chúa từ xa thấy những người bị yêu nữ tham dâm ăn thịt thì thương xót rơi lệ, liền bay qua biển. Đến bờ biển kia kiếm được gạo trắng, ngựa chúa ăn xong lên núi kêu to ba lần: "Có ai muốn qua biển không?"

Nghe tiếng kêu, những người lái buôn vui mừng nghĩ: "Chúng ta thường nghe ngựa thần thương xót cứu giúp người gặp nạn, nay đã đến rồi sao?" Họ vui mừng đến gặp ngựa chúa: "Xin hãy thương xót cứu giúp chúng tôi!" Ngựa thần nói: "Khi các người bỏ đi, nhất định yêu nữ tham dâm sẽ khóc lóc đuổi theo. Nếu người nào có lòng luyến ái ở lại thì sau khi ta đi rồi, chắc chắn quý sẽ hại các người. Ai có lòng chân chính nghĩ đến điều tốt thì sẽ được toàn mạng. Hễ ai muốn về thì tùy ý cười lên lưng ta, ôm chặt vào bờm, vào đuôi, vào cổ, vào đầu ta thì chắc chắn được cứu sống và được gặp lại cha mẹ."

Những người lái buôn tin theo lời của ngựa chúa nên đều được toàn mạng trở về, được gặp lại cha mẹ, bà con. Những kẻ bị yêu nữ tham dâm mê hoặc, tin vào lời yêu ma thì đều bị ăn thịt. Hễ tin điều chân chính, bỏ điều tà vạy thì hiện đời được an lành mãi mãi.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Ngựa chúa thuở ấy nay là Ta.

Bồ-tát quyết tâm tu tập tinh tấn độ vô cực như vậy.

Lời kết

Tinh tấn không phải là sự gắng sức nhất thời, mà là sức mạnh nội tâm được duy trì qua tháng ngày, khiến người tu không dừng lại trước những giới hạn của chính mình. Con đường ấy đòi hỏi một chí nguyện đủ sâu để không bị hoàn cảnh làm lay chuyển, một tâm nguyện đủ rộng để không chỉ hướng về sự an ổn của riêng mình.

Khi tinh tấn đã trở thành một phần của đời sống, mỗi thử thách không còn đơn thuần là trở ngại, mà trở thành nơi hành giả nhận diện sức mạnh của tâm, nuôi lớn chí nguyện và tiến gần hơn đến lý tưởng giác ngộ. Bởi vậy, tinh tấn độ vô cực không chỉ làm cho con đường tu tập được tiếp nối, mà còn giữ cho chí nguyện độ sinh không bị đứt đoạn giữa những biến động của cuộc đời.

Điều đáng quý nhất của tinh tấn là không để chí nguyện cao đẹp chỉ dừng lại ở sự phát tâm. Người có tinh tấn biến điều mình tin thành điều mình sống, biến điều mình nguyện thành điều mình thực hành, và từng bước làm cho con đường hướng đến giác ngộ trở thành một sự nghiệp lâu dài, bền vững.

Tổng hợp: Phạm Tuấn Minh

Tài liệu tham khảo:

Soạn tập: Tôn giả Pháp Cứu, Hán dịch: Đời Ngô, Sa môn Khương Tăng Hội, Việt dịch: Quảng An, Giác Chính, Nguyên Trang, Tắc Phú, Diệu Quý, Hiệu đính: Định Huệ, Biên tập: Trung tâm Dịch thuật Hán Nôm Huệ Quang - (Bộ Bản Duyên, Tam tạng Phật giáo Bộ phái, Viện Nghiên cứu Phật Học Việt Nam, Nhà xuất bản Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh)